

Phát triển trí lực và tài năng của trẻ nhỏ

Shichida Makoto

MỤC LỤC

Chương I. TÀI NĂNG CỦA TRẺ PHÁT TRIỂN TRONG TÌNH YẾU THƯƠNG CỦA CHA MẸ	7
A. Bạn có biết không ? mọi em bé đều là thiên tài.....	7
1. Càng nhỏ đầu óc càng thông minh.....	7
2. Não bộ cơ bản hình thành trong 6 tháng đầu sau khi sinh	7
3. Tác hại ngoài sức tưởng tượng của TV	8
4. Để tạo kích ứng tri giác cho trẻ nhỏ	9
B. Học của trẻ khác với học của người lớn	10
1. Học kiểu nhớ nguyên mảng.....	10
2. Học kiểu nhớ từng cái một	11
C. Năng lực phát triển của trẻ	12
3 giai đoạn phát triển từ sơ sinh đến 6 tháng tuổi.....	12
Giai đoạn 1- Phát triển năng lực tiếp thu (giác quan).....	13
Giai đoạn 2- Thời kỳ phát triển năng lực biểu hiện (sáng tạo).....	15
Giai đoạn 3- Phát triển năng lực tư duy (kỹ thuật)	18
Chương II CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 0-4 TUỔI	20
A. Phương pháp giáo dục từ 0-1 tuổi.....	20
1. Kể những câu chuyện có nội dung cho trẻ khi con đang phát triển còn rộng mở.....	20
2. 4 bậc trong giai đoạn 0-1 tuổi	20
2.1 Bậc 1 từ 0-3 tháng	20
♥ Thị giác:.....	20
♦ Thính giác:.....	21
♣ Xúc giác:	22
♠ Vị giác.....	22
♥ Lực nắm	22
♦ Khứu giác	23
2.2 Bậc 2 từ 4-6 tháng	23
♣ Thị giác:.....	23

♠ Thính giác.....	24
♥ Xúc giác.....	24
♦ Vận động.....	25
2.3 Bậc 3 từ 7-10 tháng.....	25
♥ Thị giác.....	25
♦ Thính giác.....	25
♣ Xúc giác.....	26
♠ Vận động.....	26
♥ Ngôn ngữ.....	26
2.4 Bậc 4 từ 11-12 tháng.....	26
♥ Thị giác.....	26
♣ Xúc giác.....	27
♠ Tri thức.....	27
♥ Vận động.....	28
♦ Chữ và ngôn ngữ.....	28
B. Phương pháp giáo dục trẻ từ 1-2 tuổi.....	28
1. Đạt được 3 kỹ năng đáng chú ý.....	28
2. Với trẻ trong thời kì thích làm thử thì cho trẻ thử làm mọi thứ...29	
3. Không dùng từ cấm đoán mà rủ trẻ sang trò chơi khác.....31	
4. Trò chơi tìm châu báu phát triển trí năng.....32	
5. Tạo môi trường giàu ngôn ngữ.....32	
6. Làm sao để trẻ không bị nản chí trong giai đoạn có “chí”.....34	
7. Không cho trẻ nghe nhiều tiếng máy, mà nói chuyện với trẻ càng nhiều càng tốt.....35	
C. Phương pháp giáo dục trẻ từ 2-3 tuổi.....	37
1. Cho trẻ vận động nhiều, đi bộ nhiều.....	37
2. Thời kì nhạy cảm với ngôn ngữ nhất trong cả cuộc đời.....	38
3. Làm thoả mãn ý muốn muốn làm những việc xung quanh mình một cách thành thạo.....	41
4. Thời kì phản kháng đầu tiên khi trẻ 2 tuổi- làm sao vượt qua? .42	

5. Trẻ 2 tuổi là người có trí nhớ thiên tài.....	43
D. Phương pháp giáo dục trẻ từ 3-4 tuổi.....	46
1. 3 tuổi là bắt đầu tư duy. Chuyển sang cách dạy khiến trẻ phải tự suy nghĩ.....	46
2. Trợ giúp 50% để trẻ thực nghiệm được nhiều việc.....	47
3. Bồi dưỡng khả năng ngôn ngữ bằng cách nói chuyện hay đọc sách truyện cho trẻ.....	48
4. Không làm gì phải lo lắng với tật nói lắp của trẻ thời kì này.....	51
5. Nên bắt đầu dạy ngoại ngữ cho trẻ trong thời kì này.....	51
6. Cứ để trẻ chơi không thôi sẽ có tác hại.....	52
7. Sở thích chệch (sở thích khác người) nuôi dưỡng năng lực tập trung và trí lực của trẻ giai đoạn này.....	53
E. Phương pháp giáo dục trẻ sau 4 tuổi.....	56
1. 4 tuổi có sức sáng tạo rất phong phú. Trẻ thích sáng tạo rất thích chơi.....	56
2. Khả năng tư duy mang tính sáng tạo độc đáo là khả năng thế nào?.....	57
3. Để trẻ thành người có sức sáng tạo cao.....	59
Chương III KHÓ KHĂN KHI DẠY LỄ NGHĨA CHO TRẺ.....	63
A. Ý thức dạy lễ nghĩa cho con từ 0 tuổi.....	63
1. 3 trụ cột để trẻ lớn lên và tầm nhìn của cha mẹ.....	63
2. Nhìn nhận đúng tín hiệu phát triển của con trẻ.....	64
3. Cho bú sữa theo giờ nhất định là không tốt. Tình mẹ con còn quan trọng hơn.....	65
4. Đỉnh điểm xây dựng lòng tin cơ bản nơi trẻ là khi trẻ được 8 tháng tuổi.....	66
5. Khi có thêm em bé cũng không được quên yêu thương anh chị nó.....	67
B. Những lễ nghĩa cơ bản trong 0-3 tuổi đầu.....	68
1. Gốc rễ của lễ nghĩa là giáo dục ý chí.....	68
2. Đường cong nghiêm khắc * khát khe nhất khi 0 tuổi và nói lỏng dần khi 3 tuổi.....	69

3. 4 nguyên nhân gây ra sự bất tuân thủ của trẻ.....	69
C. 3 trụ cột để dạy lễ nghĩa đúng	71
1. “Lễ nghĩa cơ bản” thực hiện trong sinh hoạt hàng ngày.....	72
1.1 Về việc ăn uống.	72
1.2 Về việc đi vệ sinh.	72
1.3 Về việc mặc.....	72
1.4 Về việc giữ vệ sinh.....	73
1.5 Về việc giữ an toàn.	73
2. “Lễ nghĩa tinh thần” thì chú ý khi vắng mặt.....	73
2.1 Chịu đựng.	73
2.2 Tốt bụng.	74
2.3 Trung thực.....	74
2.4 Tuân thủ.	74
2.5 Biết ơn.....	74
3. “Lễ nghĩa xã hội và đạo đức” hãy tận dụng tốt nhất tính tự giác của bé	75
3.1 Tinh thần trách nhiệm.	75
3.2 Tinh thần lao động.	75
3.3 Đối nhân.	75
3.4 Tri thức ngôn ngữ.	76
3.5 Tính đạo đức.....	76
Chương IV GIÁO DỤC TƯ DUY CƠ BẢN	77
A. Trẻ em mở rộng thế giới bằng ngôn ngữ.....	77
1. Phương pháp giáo dục ngôn ngữ từ 0 tuổi để trẻ thành người ưu tú.....	77
2. Thực nghiệm của vợ chồng giáo sư Stainbarg	78
3. 9 điểm lưu ý khi giáo dục ngôn ngữ cho trẻ	81
B. Cách dạy chữ gắn liền với khả năng suy nghĩ	82
1. Dạy từng bước một theo hệ thống	82
C. Để phương pháp giáo dục từ 0 tuổi phát huy hết tính hiệu quả	83

1. Nói chuyện	83
2. Ấm bé bé ra ngoài.....	83
3. Kể chuyện cổ tích	83
4. Cho xem sách tranh.....	84
5. Làm quen với bài hát nhạc hay, tranh đẹp.....	84
6. Hàng ngày dẫn con đi bách bộ.....	84
7. Không dọa dẫm.....	85
8. Không dung từ cấm đoán, ngăn cấm	85
9. Không phủ nhận.....	85
10. Khen là khen hành động.....	85
11. Không cho trẻ xem TV (trẻ là em bé sơ sinh)	85
12. Dạy chữ từ sớm.....	86
13. Dạy đi dạy lại, lặp đi lặp lại	86
14. Rèn luyện trí nhớ	87
15. Rèn luyện tư duy Không phải chỉ rèn luyện trí nhớ.....	88
16. Để trẻ vận động hết mình	88
17. Làm vở ghi chép từ.....	88
18. Làm sổ ghi chép sách đã đọc.....	89
19. Cho trẻ học phát minh	89
20- Lớn lên từ “4 tay”	89

Chương I. TÀI NĂNG CỦA TRẺ PHÁT TRIỂN TRONG TÌNH YÊU THƯƠNG CỦA CHA MẸ

A. Bạn có biết không ? mọi em bé đều là thiên tài

1. Càng nhỏ đầu óc càng thông minh

Trẻ em, càng lúc còn là em bé sơ sinh, đầu óc càng thông minh đấy! Em bé mới sinh có một sức tiếp thu lớn đến mức cực kỳ kinh ngạc đấy! Về khả năng tiếp thu này, bà Montessori người Ý, một nhà giáo dục nổi tiếng tầm cỡ, đã gọi là “tinh thần tiếp thu mang tính thai sinh” (thai sinh – sinh con, khác với noãn sinh- đẻ trứng), và nói “Người lớn thì mất hẳn, nhưng đây là khả năng kỳ diệu có thể sánh với năng lực sáng tạo của các đấng thần thánh, từ khi mới ra đời, trẻ hấp thụ các kích ứng từ môi trường xung quanh và thích nghi với môi trường đó, nhưng khả năng này lại nhanh chóng biến mất”.

Khả năng tiếp thu này càng gần với lúc mới sinh, càng lớn. So với trẻ 0-2 tuổi, thì người lớn không sao lại được với sức tiếp thu đó. Thế nhưng, vào thời kỳ đầu óc của trẻ có sức tiếp thu thần kỳ như vậy, mà bố mẹ không biết, không tạo ra một kích ứng mang tính giáo dục nào cho trẻ, đầu óc của trẻ không phát triển một cách ưu tú, khả năng này nhanh chóng biến mất. Rồi sau đó, khi trẻ đã lớn, dù có kích ứng giáo dục ưu tú đến đâu, cũng không kích hoạt trở lại khả năng tiếp thu thần kỳ đó được nữa, rất khó có thể dạy dỗ con trẻ thành người thông minh. Khả năng tiếp thu của trẻ trong giai đoạn 0-3 tuổi có thể nói là thiên tài, bất kể kích ứng giáo dục là khó hay dễ, đều có thể hấp thụ được dễ dàng. Không chỉ đơn thuần là tri thức đơn giản, và lưu nhớ, mà có tổ chức thặng được cả những máy tính tối tân nhất. Những thông tin được nạp vào trong thời kỳ này được nhập nguyên xi vào vùng tri thức tiềm tài, cũng như máy tính được nạp dữ liệu tỉ mỉ, chúng có khả năng tư duy và suy luận rất độc lập. Trẻ nhỏ nhớ những câu nói, từ ngữ nghe được từ xung quanh, khi trẻ nói thành lời, không phải chỉ dựa vào khả năng ghi nhớ đơn từ. Khả năng xử lý thông tin ưu việt chỉ có ở trẻ nhỏ (trong đầu óc người lớn không thể có), khiến trẻ trở thành chuyên gia với bất kỳ từ ngữ học búa nào. Khả năng này, khả năng như thiên tài này, ở trẻ nhỏ, bé nào cũng có.

2. Não bộ cơ bản hình thành trong 6 tháng đầu sau khi sinh

Cho đến thời kỳ này, trong đầu của trẻ có một bộ phận đặc biệt học từ ngữ một cách tự nhiên, nó không liên quan tới hoạt động của môi trường xung quanh, tự nó bật ra tiếng nói. Hóa ra là như thế. Chính xác là trong đầu của trẻ có một bộ phận bẩm sinh tiếp thu ngôn ngữ ưu tú, khác hẳn với vợ người hay những động vật khác không hề có bộ

phận này. Tuy nhiên, phát sinh một sự hiểu lầm cho rằng bộ phận này không hề liên quan tới môi trường xung quanh trẻ. Bạn phải hiểu rằng, hoạt động của đầu óc, trưởng thành dần lên cùng với việc ứng đối lại các kích ứng từ thế giới bên ngoài. Với trẻ nhỏ, từ khi được sinh ra, hãy dạy trẻ nhiều từ ngữ phong phú. Như vậy, đầu óc với khả năng tiếp thu tốt, sẽ hấp thụ những từ ngữ đó, tích tụ lại, và khi nói bật được ra, là một kho tàng từ ngữ phong phú. Trẻ nhỏ không phải vừa lý giải nghĩa của từ ngữ rồi mới nhớ. Ban đầu chỉ là những âm thanh đơn giản, từ ngữ ngấm vào vùng tri thức tiềm tài trong não của trẻ. Khả năng lý giải của trẻ tiến bộ dần lên, phần tri thức tiềm tài cũng được tích lũy hơn, đến lúc những từ ngữ mà trẻ không hiểu nghĩa đã nằm sẵn trong phần tri thức tiềm tài cũng trở nên có ý nghĩa. Với mức xử lý thông tin bằng khả năng ưu việt mà đầu óc người lớn không hề có ấy, tự lúc nào, mọi trẻ lên 2 tuổi đều có thể trở thành chuyên gia ngôn ngữ trước cả những vấn đề ngữ pháp học búa. Thế nhưng, nhiều người không hề biết, và cứ nghĩ, ngôn ngữ, biết nói, là chuyện tự nhiên của trẻ.

Trẻ ngoan ngoãn không phải mất công chăm sóc đã mừng, rồi không biết cho trẻ vận động thế nào, chỉ đơn thuần cho trẻ ngủ yên trong nửa năm sau khi sinh, thì đến khi 2 tuổi, hay 3 tuổi, trẻ cũng không biết nói, thành trẻ chậm phát triển. Trẻ nhỏ từ thiên tài, trở thành một con người bình phàm, không có cách nào làm cho trẻ trở lại thành thiên tài được nữa. Trẻ nhỏ, chỉ trong có 6 tháng sau khi sinh, tùy vào hành động của người mẹ, mà có sự biến chuyển khác hẳn nhau. Hành động của người mẹ thời kỳ này toàn mắc sai lầm, sẽ làm thui chột tổ chức thiên tài bẩm sinh của trẻ. Người ta nói, mẫu hình cơ bản của não trẻ hình thành trong vòng 6 tháng sau khi sinh. Và đến khi 3 tuổi là hoàn thiện được tới 60% nếp nhăn nổi các tế bào não. Trong thời kỳ này, không được để mặc trẻ lớn lên mà không có bất kỳ một kích hoạt nào. Càng là những kích hoạt tốt trong giai đoạn này, càng giúp trẻ lớn lên có khả năng ưu tú vượt trội đáng ngạc nhiên.

3. Tác hại ngoài sức tưởng tượng của TV

Nói về tính quyết định từ các ấn tượng nhận được từ thế giới bên ngoài đầu tiên của trẻ sơ sinh, học giả so sánh vận động người Úc tên Lorenz đã chỉ trích “ Học tập của động vật (kể cả người), nhất là học tập khi mới ra đời, là hiện tượng gọi là khắc ấn (ghi sâu vào trí não). Ví dụ như, loài chim như vịt trời, ngỗng, vịt (là loài chim vừa ra khỏi vỏ trứng đã có đầy đủ lông khắp mình và bước đi bằng chân được) thì có bản năng đi theo vật gì di động trước mắt nó khi nó vừa ra khỏi vỏ trứng. Đối với gà con, cái vật di động đầu tiên nó nhìn thấy thường là gà mẹ. Việc đi theo gà mẹ là an toàn và là sự sinh tồn của nó nên gà con có hành động đi theo mẹ là hợp lý. Hành động đi theo con mẹ của vịt trời, ngỗng, vịt, gà cho đến nay được lý giải là hành động có tính bản năng, thế nhưng,

cần phải cải chính thêm một chút. Là gà/ chim con sau khi nở, cái vật di động đầu tiên nó nhìn thấy nó đều đi theo, bất kể có phải là gà mẹ/ chim mẹ cùng loài của nó hay không. Tồn tại một qui luật như vậy, gọi là qui luật khắc ấn. Ví dụ như, vật di động đó là một người, thì gà con cũng đi theo người đó. Nếu vật di động là con gà bằng nhựa chạy dây cót, thì gà con cũng không đi tìm mẹ gà thật của nó, mà chạy theo con gà nhựa dây cót đó ngay... Qui luật khắc ấn mà Lorenz nói có một ý nghĩa to lớn. Vì nó đúng với cả con của người. Trong môi trường mà trẻ được sinh ra, đâu cũng có Ti vi.

Nếu cho trẻ 1 tháng rưỡi tuổi nghe bằng tai, nhìn bằng mắt cái ti vi đang bật, trẻ sẽ khắc ấn các hình ảnh/ âm thanh của TV ngay. Như vậy, không còn phản ứng với tiếng nói thật của người mẹ, mẹ có cho xem, có nói chuyện cho nghe, có hát cho nghe thì trẻ cũng không phản ứng nữa. Với những trẻ em này, đến 2, 3 tuổi thường có những biểu hiện sinh hoạt như sau : 1- Không nói 2- Không nhìn vào ánh mắt của mẹ 3- Quá hiếu động, không thể ngồi yên 4- Thích chương trình quảng cáo của Tivi, hát các bài hát quảng cáo 5- Khó tự lập. Không tự làm các việc xung quanh của mình 6- Không biết thế nào là nguy hiểm 7- thích máy móc, nhanh nhớ các thao tác 8- biểu hiện một số ưu việt về tri thức. Việc khắc ấn của TV vào đầu óc trẻ như vậy, sẽ tiếp diễn tới khi trẻ được 2 tuổi. Với trẻ 2 tuổi, mỗi ngày cho xem TV 5,6 tiếng đồng hồ, cũng có xu hướng trở thành những trẻ như kể trên. Không cho trẻ xem TV đã được nhiều người nói đến, là bởi vì, đối thoại một chiều, trẻ chỉ có nghe mà không đối đáp lại, nên trẻ trở nên chậm biết nói.

Không những vậy, cần phải biết một việc nguy hiểm sâu sắc hơn, đó là nguy hiểm vì bị khắc ấn. Với những trẻ như vậy, không có phản ứng với giọng thật của người mẹ, thì chữa trị bằng cách, cho trẻ nghe băng cát sét lặp đi lặp lại câu “Bé ... ơ” “Bé... ơ”, dần dần bé có phản ứng lại khi được gọi tên như vậy, mở đường để mẹ con nói chuyện với nhau. Qua đây, chúng ta cũng học được tầm quan trọng của KHẮC ẤN.

4. Để tạo kích ứng tri giác cho trẻ nhỏ

Trẻ nhỏ mới sinh, 1 tuổi càng được kích ứng trong môi trường giáo dục cao độ, tổ chất thiên tài càng ngấm vào người hơn. Như phần trên đã nói, càng gần với lúc mới sinh, ở trẻ càng có khả năng cao độ thần kỳ để nhập tâm. Tuy nhiên, khả năng thần kỳ này nếu không gặp được môi trường tốt, nó sẽ biến mất rất nhanh. Ngược lại, gặp môi trường tốt, được huấn luyện lặp đi lặp lại nhiều lần, khả năng bẩm sinh này sẽ định hình và thể hiện ra được. Đây là món quà thích nghi môi trường mà trẻ nhỏ được ban tặng tự nhiên. Vì có tổ chất này mà trẻ nhỏ dù có được sinh ra trong xã hội cao độ đến đâu chăng nữa, vẫn có thể thắm vào mình tổ chất tốt đẹp và phát huy được chúng. Khi trẻ nhỏ trong khoảng

0 đến 1 tuổi, đa phần các bà mẹ chỉ có thể làm được việc cho con nghe nhạc. Cài này là một sự hiểu lầm lớn. Có rất nhiều việc khác nữa mà các bà mẹ có thể làm. Nếu thời kỳ 0-1 tuổi cứ để mặc con trẻ, tới 2,3 tuổi rồi mới bắt đầu kích ứng giáo dục, thì hiệu quả đạt được có sai khác rất lớn. Càng là thời kỳ 0-1 tuổi, nếu tạo nhiều kích ứng cho trẻ trải nghiệm thì tổ chất của trẻ sẽ đạt tới đỉnh cao tuyệt vời. Thời kỳ 0-1 tuổi là thời kỳ quan trọng nhất về mặt giáo dục. Để tạo kích ứng tri giác cho trẻ, đó là những cơ hội để phát triển tri giác, phải tạo được nhiều kích ứng nhất có thể. Vừa mới chào đời, thông qua 5 giác quan của mình, trẻ tìm hiểu và biết về thế giới xung quanh, và khả năng thích ứng với thế giới xung quanh cũng lớn lên rất nhanh trong con người trẻ. Đầu tiên là qua 5 giác quan để nhìn, nghe, sờ, ngửi, nếm. Khi đó, nếu trẻ có ngay đồ chơi xung quanh, thì 5 giác quan của trẻ cũng được hỗ trợ phát triển hơn. Hơn nữa, mỗi ngày tiếp xúc với người lớn dày kinh nghiệm, thì đó cũng là một sự kích ứng tri giác hàng đầu rồi.

B. Học của trẻ khác với học của người lớn

1. Học kiểu nhớ nguyên mảng

Chúng ta sẽ học về hai phương thức học của trẻ nhỏ. Trẻ nhỏ không phân biệt màu sắc một cách trừu tượng từng màu đỏ hay xanh, mà cảm nhận toàn bộ màu sắc phức tạp như khuôn mặt của một người nào đó. Nếu như, trẻ có khả năng nhận ra màu đỏ, rồi đến màu vàng, rồi tiếp đến màu xanh, theo tuần tự như vậy, thì để có thể nhìn nhận phân biệt các khuôn mặt khác nhau, trẻ cần phải mất tới vài năm. (Thực tế là khoảng 5 tháng sau sinh, trẻ đã nhận ra mẹ mình, đã biết lạ).

Khả năng nhận thức xung quanh của trẻ theo từng mảng như vậy, nhất là trong giai đoạn 0 đến 1 tuổi, không phân biệt đơn giản hay phức tạp, trẻ nhận thức và ghi nhớ toàn bộ cả mảng thông tin được kích ứng đó.

Chính vì vậy, giai đoạn này, kích ứng cho trẻ bằng những sự việc phức tạp càng tốt. Khả năng tiếp thu của trẻ ở giai đoạn này, hơn bất kỳ giai đoạn nào khác, có hiệu quả cao nhất.

Chúng ta phải kích ứng trẻ nhiều nhất có thể vào giai đoạn này. Nếu kích ứng phức tạp đúng thời điểm này, sẽ hình thành cho trẻ một đường rãnh phức tạp trong não.

Tuy nhiên, mức độ quá mạnh và không lặp lại nhiều lần, thì cũng không để lại một vết hằn nào trong não của trẻ. Cần phải nhiệt tình lặp đi lặp lại công việc kích ứng này. Khả năng tiếp thu nguyên mảng chỉ có ở trẻ nhỏ, người lớn không thể tiếp thu theo mảng như vậy được nữa. Khi được kích ứng nguyên mảng, với khả năng tiếp thu nguyên mảng của mình, làm cho tế bào não ghi nhận lại được. Về ngoài của trẻ không có

biểu hiện gì khác biệt, nhưng từ lúc vô thức, trong trẻ đã tiếp nhận được kích ứng rồi, như là những tấm phim chụp lưu ký ức vậy.

Biểu hiện về những kích ứng này được trẻ thể hiện ra bên ngoài, là khi trẻ được khoảng 3 tuổi, thời kỳ bắt đầu phát triển khả năng tư duy. Ví dụ, về ngôn ngữ, đến khoảng hơn 3 tuổi, bỗng nhiên ta thấy số từ trẻ nói được tăng vọt lên, đến cả những từ khó mà trẻ cũng nói ra rất tự nhiên, không ngọng nghịu. Đây là thành quả trẻ thu nhận được theo mảng, từ thời kỳ vô thức. Không có gì đáng ngạc nhiên. Mảng này không chỉ tạo nên nét đặc trưng lời nói của trẻ đó, mà còn tạo nên nét đặc trưng về ngôn ngữ, âm thanh của người Nhật, tức là tính dân tộc Nhật nữa.

Trẻ nhỏ tự nhiên có khả năng tạo ra máy phát âm đúng với âm tiếng nước ngoài mà trẻ nghe được. Giai đoạn 0 đến 3 tuổi là giai đoạn mẫn cảm nhất, sau đó giảm dần, đến khoảng 6 tuổi thì khả năng này gần như biến mất.

Với từng ngôn ngữ nước ngoài, có từng kiểu phát âm đặc trưng khác nhau, nếu là người lớn mới bắt đầu tập phát âm, thì rất khó, nhưng, với trẻ nhỏ, thì dễ dàng hơn nhiều. Vì vậy, trong giai đoạn từ 0 đến 1 tuổi, chúng ta nên cho trẻ nghe băng tiếng Anh. Là bởi vì, thời kỳ này, khả năng tiếp thu là lớn nhất, dù có phức tạp đến mấy, trẻ vẫn tiếp thu nguyên cả mảng như vậy một cách dễ dàng.

2. Học kiểu nhớ từng cái một

Một mặt khác, trẻ nhỏ không chỉ nhận thức sự việc xung quanh bằng cách nhớ nguyên mảng như trên. Ví dụ như việc học nói của trẻ, thì không phải là kiểu học nguyên mảng, mà là gắp từ nào, trẻ nhớ từ đó.

Nếu chỉ có học nguyên mảng, vốn từ của trẻ chắc chắn không thể tiến bộ rõ rệt. Vì thế, một mặt chúng ta cho trẻ nghe những câu chuyện phức tạp và khó, một mặt vẫn phải dạy lặp đi lặp lại cho trẻ về những từ ngữ cơ bản chỉ đồ vật/ hiện tượng trong sinh hoạt thường ngày của trẻ.

“Trẻ con, không cần dạy, thì đầy năm cũng biết nói”, đây là một quan điểm sai lầm. Làm như vậy, là chỉ cho trẻ dựa vào 1 cách học nguyên mảng mà thôi. Thế nhưng, các quan sát thực nghiệm gần đây cho thấy, trẻ nhỏ càng được nghe nhiều từ ngữ phong phú thì càng nhanh biết nói, nội dung từ cũng rõ ràng hơn. Điều hiển nhiên vậy mà không phải ai cũng biết.

Để nhớ 1 đơn từ, có khi trẻ phải lặp đi lặp lại mấy ngàn lần. Nhưng, để nhớ một từ tiếp theo, chỉ cần mất công bằng một phần mấy chục của số lần lặp lại đó. Và để nhớ 1 từ tiếp theo nữa, thì phản ứng ngày một

nhanh hơn. Theo cách đó, hình thành đường mòn phản ứng. Đường mòn này càng hình thành sớm, càng in sâu và lâu mờ.

Nếu đường mòn này muộn mới bắt đầu hình thành, ắt hẳn đó là một con đường không hề đẹp. Tại sao vậy? Tế bào não của tế khi mới sinh ra hoàn toàn không có liên hệ gì với nhau. Sau khi ra đời, tiếp nhận những kích ứng từ bên ngoài, giữa các tế bào não mới có sự liên hệ với nhau. Mỗi khi có tác động liên hệ tới nhau như vậy, được lặp đi lặp lại, con đường liên kết giữa các tế bào với nhau ngày một rộng mở hơn, vui vẻ truyền nhận kích ứng từ bên ngoài hơn.

Nếu kích ứng nghèo nàn, (ít được kích ứng) tế bào não ít được hoạt động, con đường liên kết các tế bào não với nhau không được thiết lập, làm sao thành con đường tốt được.

Theo qui trình này, tới năm 6 tuổi, hoàn thiện con đường liên kết này. Khi đã hoàn thiện, hoàn toàn không thể sửa lại được nó nữa. 6 tuổi trở ra, dù có kích ứng thế nào, thì cũng không thể hình thành hay thay đổi được con đường đó nữa, không còn chỗ thừa để có thể xây dựng một con đường khác được nữa rồi.

Tóm lại, từ 0 tuổi, tùy vào mức độ được kích ứng, con đường liên kết tế bào não (con đường tư duy) được hình thành trong não trẻ nhỏ là tốt đẹp hay không.

Trẻ 2,3 tuổi đã học đàn Violon có thể thẩm thấu được kỹ thuật bằng như sinh viên đại học nghệ thuật học trong 4 năm ròng. Với các em bé được giáo dục sớm, có hiệu quả, hình thành con đường liên kết tế bào não tốt, chắc chắn có thể vui vẻ đón nhận những công việc học hành có chất lượng cao.

C. Năng lực phát triển của trẻ

3 giai đoạn phát triển từ sơ sinh đến 6 tháng tuổi

Để phát triển đúng đắn tố chất và tài năng của trẻ nhỏ, chúng ta phải học về các giai đoạn phát triển của trẻ. Các giai đoạn phát triển của trẻ nhỏ chia làm 3 giai đoạn như sau

1- Giai đoạn 1 từ lúc mới sinh tới 6 tháng, là thời kỳ phát triển năng lực tiếp thu (giác quan).

2- Giai đoạn 2 từ 6 tháng tới 3 tuổi, là thời kỳ phát triển năng lực biểu hiện (sức sáng tạo).

3- Giai đoạn 3, từ 3 tuổi tới 6 tuổi, là thời kỳ phát triển khả năng tư duy (kỹ thuật). Trong đó, giai đoạn 1 là giai đoạn khả năng tiếp thu là cao nhất, nhưng lại là thời kỳ hay bị các bậc phụ huynh bỏ lỡ việc dạy dỗ trẻ nhất, chúng ta phải nhớ rõ thời kỳ này là quan trọng nhất. Giai đoạn 2

và 3 cũng là thời kỳ quan trọng để gieo hạt giống giáo dục. Sau đây là phần giải thích cụ thể các giai đoạn.

Giai đoạn 1- Phát triển năng lực tiếp thu (giác quan)

Trong các giác quan của trẻ nhỏ, Thính Giác là phát triển sớm nhất. Thính Giác gần như hoạt động đồng thời với lúc trẻ chào đời. Thế nhưng, người ta nói, phải 2 tuần sau khi sinh trẻ mới nghe cùng một âm thanh bằng cả 2 tai. Giai đoạn này là mẫn cảm nhất, phản ứng lại với các kích ứng bên ngoài, khả năng thích nghi với môi trường hình thành. Còn nếu không có kích ứng, khả năng thích nghi cũng không có, đúng như qui luật tài năng giảm dần.

Giác quan phát triển thứ hai ở trẻ sơ sinh, là Thị Giác. Khoảng 1 tháng sau khi sinh, trẻ có thể nhìn 1 điểm bằng 2 mắt. Thế nhưng, hoạt động của mắt trong thời gian này còn chưa hoàn chỉnh, chưa nhận thức được đồ vật bé nhìn. Phải 3,4 tháng sau khi sinh thì phần cơ vận hành nhãn cầu mới đủ cứng cáp và hoạt động tốt.

Đây là thời kỳ mẫn cảm nhất. Cũng từ lúc này, qui luật tài năng giảm dần bắt đầu, giống như với Thính Giác. Vì thế, thời gian này phải cho trẻ xem những bức tranh tốt. Giác quan tiếp xúc bằng da (Xúc Giác) thì hầu như đã hoạt động trên toàn thân trẻ khi vừa chào đời, nhưng cảm nhận tiếp xúc tới tận các đầu ngón tay ngón chân thì phải tới khoảng 5 tháng sau sinh trẻ mới cảm nhận tốt.

Về Khứu Giác và Vị Giác thì được cho là phát huy khả năng ngay khi trẻ ra đời, nhưng, thực phải tới sau tháng thứ 5 sau khi sinh mới là thời kỳ mẫn cảm. Trẻ nhỏ khoảng 3 tháng tuổi, đã có thể nhoẻn cười khi nghe thấy tiếng mẹ tới gần. Thính giác và Thị giác bắt đầu hoạt động đồng thời (khoảng 3 tháng trở đi trẻ có thể đồng thời vừa nghe vừa nhìn). Tế bào não Thị giác và Thính giác nằm ở vị trí đối xứng trong não, nên kích ứng từ cả hai phía làm cho Ký ức mạnh lên.

Khi cho trẻ nghe hát, thay vì chỉ cho trẻ nghe để ngủ, mẹ hãy bế bé trong lòng và hát cho bé nghe thì trẻ sẽ nhớ hơn nhiều. Làm như vậy, Xúc giác và Thính giác đồng thời hoạt động, có hiệu quả rất cao. Kích ứng kết hợp giác quan như vậy không chỉ làm tăng số kích ứng lên, mà tạo ra số lần phản hồi phức tạp theo công thức $1 + 1 + \alpha$.

Trẻ em nói chung hay bị bỏ trong tình trạng bị bỏ đói không được học. Được khoảng 3, 4 tháng tuổi, trẻ nhớ mặt của những người thân ở gần, kết thúc học tập lần thứ nhất. Thời điểm này, cứ để nguyên như vậy, trẻ bị lâm vào tình trạng bị bỏ đói không được học, sẽ bắt đầu có hành động tự an cho mình như mút ngón tay (Hành động mút ngón tay là hành vi đền lại cảm giác buồn tẻ và thiếu thiếu cái gì đó).

Cho nên, thời kỳ này, chúng ta cho bé sách tranh, đồng thời có bài thơ theo giai điệu gắn kèm (có thể loại sách như vậy, bên trên là trang sách vẽ tranh, bên dưới là bàn phím bấm phát ra tiếng kêu, tiếng hát), hoặc là hát cho bé nghe đi nghe lại. Mới đầu, trẻ không có biểu hiện phản ứng gì, nhưng sau 1 tuần hoặc 10 ngày lặp đi lặp lại, sẽ hình thành đường phản hồi, và có biểu hiện là thích những thứ/ việc đó. Khả năng tiếp thu của các giác quan đạt đỉnh cao nhất là từ sau sinh tới khoảng 6 tháng tuổi.

Tùy vào mức độ của các kích ứng, là có kế hoạch khuếch đại như thế nào, mà trẻ sẽ có được khả năng tiếp thu lớn và sắc sảo hay không. Để mặc kệ thì khả năng tiếp thu không hẳn là số không, nhưng cũng chỉ phát triển với một khả năng tầm thường mà thôi. Vào giai đoạn thứ nhất, giai đoạn phát triển khả năng cảm nhận, cái mà bố mẹ của trẻ nên lưu ý, là nói chuyện với trẻ bằng từ ngữ phong phú, cho trẻ nghe nhạc hay, và cho xem những bức tranh đẹp. Việc cho trẻ nghe nhạc tốt, hầu hết các bà mẹ hiện nay đang làm được rồi. Theo thống kê, có tới 80% các bà mẹ cho trẻ nghe băng cát sét, CD nhạc.

Thế nhưng, hầu hết các bà mẹ lại chưa để tâm tới việc cho trẻ xem những bức tranh đẹp nổi tiếng. Dạy bằng tranh cũng là việc phải bắt đầu làm ngay sau khi trẻ ra đời. Đồng thời với lúc trẻ nghe tiếng nói xung quanh để nhớ ngôn từ thì cũng phải tạo môi trường có nhiều tranh vẽ để bé được nhìn thấy.

Từ khi mắt có thể nhìn thấy, mắt của trẻ chịu ảnh hưởng sắc thái nhìn thấy được đó, vì thế từ lúc nào không biết, các họa sĩ thấm vào mình những màu sắc địa phương của nơi sinh của mình. Họa sỹ sinh ra ở vùng Hokkaidou có cách biểu hiện sắc thái của vùng đó. Môi trường bao quanh trẻ nhỏ có một ý nghĩa to lớn như vậy.

Trẻ mới sinh, chịu ảnh hưởng sắc thái phản ánh vào mắt của bé một cách vô thức. Đồ đạc trong phòng đều có màu sắc, phản xạ ánh nắng mặt trời, làm thay đổi màu sắc của không gian trong phòng. Ở trong phòng không có gì mà chỉ đặt một bức tranh, quang cảnh căn phòng cũng khác đi, nhưng đây không phải là đồ vật mang tính tâm lý, mà là ở khía cạnh ánh sáng phản chiếu từ bức tranh. Người lớn không để ý đến tia phản chiếu này, nhưng trẻ nhỏ và các họa sỹ xuất sắc lại có khả năng nhận thấy và phân biệt các tia phản chiếu này.

Trẻ nhỏ với khả năng tiềm tài, rất mẫn cảm để nhận thấy màu sắc của không gian. Theo đó, chúng ta phải để tâm chọn màu sắc và hình thể của đồ gia dụng đặt trong phòng. Nên treo những bức tranh nổi tiếng trong phòng, kể cả tranh phục chế cũng được. Sau mỗi tháng lại thay đổi, cho trẻ nhìn được nhiều bức tranh khác nhau.

Vào giai đoạn đầu tiên này, cho bé xem những tác phẩm lớn là rất quan trọng. Khoảng từ 4 tháng tuổi trở lên, chúng ta cho trẻ sách tranh. Sách tranh cho trẻ lúc này phải là những cuốn có in/vẽ tranh với màu sắc tươi đẹp.

Lời viết của sách thì nên là những dòng chữ như thơ thì hơn. Tác dụng kép của màu sắc đẹp và sắp chữ đẹp sẽ mở ra trong đầu óc trẻ những nếp nhăn phản hồi ưu tú. Những cuốn sách cho trẻ thời kỳ này, không nhất thiết là những cuốn có nội dung phù hợp lứa tuổi em bé, có thể là những cuốn sưu tập xuất sắc cũng rất nên.

Cái quan trọng trong thời kỳ này, là phải kích hoạt đồng thời cả Thị Giác và Thính Giác của trẻ. Nên vừa cho bé xem tranh trong sách, vừa cho bé nghe hát, nghe thơ, nghe kể chuyện. Đây là những việc rất quan trọng! Một điểm cần lưu ý nữa là, lặp đi lặp lại những công việc này.

Vợ chồng Storer người Mỹ có con 9 tuổi thi đỗ đại học đã lặp đi lặp lại việc cho con mình lúc mới sinh tới 1 tháng nghe 10 dòng thơ hay. Trong thời kỳ này, các mẹ đọc truyện “cậu bé quả đào” cho con nghe là một cách nhập môn chữ nghĩa rất tốt. “Quả đào khổng lồ bập bênh bập bênh trôi”, cứ cho trẻ nghe đi nghe lại câu chuyện với những từ tượng thanh phong phú, đó là tài liệu học tập cực kỳ tốt đối với trẻ.

Giai đoạn 2- Thời kỳ phát triển năng lực biểu hiện (sáng tạo)

Em bé chả có ai dạy, thế mà khoảng 6 tháng tuổi bắt đầu bò. Đây là bắt đầu thời kỳ phát triển năng lực biểu hiện, mang tính tự phát. Càng là lúc này, tính độc lập và sáng tạo càng phát triển mạnh. Tuy nhiên, xung quanh bé không có môi trường để học thì khả năng này nhanh chóng biến mất, mất cơ hội phát triển khả năng tìm hiểu bên ngoài, hoặc là có tính cách không thích quan tâm tới sự vật/ hiện tượng gì bên ngoài.

Ví dụ như khi bé bắt đầu trườn bò, vì sợ trườn bò nhiều thì nguy hiểm, nên bố/ mẹ nhốt bé vào cũi không cho bé trườn bò nữa, sẽ nảy sinh ra nhiều chuyện không tốt: trẻ mất khả năng vận động; vì không được tạo cơ hội cho tính tự phát, nên khi lớn lên trẻ nghèo nàn mong muốn.

Vào thời kỳ trẻ bắt đầu có tính tự phát, ta cho trẻ vận động thoải mái, ví dụ như xé giấy, hay là vẽ vờ ngoằng ngoằng, cứ tưởng như vậy là nuôi dưỡng trẻ thành đứa ích kỷ, nhưng không phải vậy đâu, ngược lại, khi được tự ý thoải mái làm những việc đó, khả năng tự phán đoán của trẻ trở nên rất tốt đấy!

Hơn nữa, gọi là cho bé làm thoải mái (một cách tự do) mà không cung cấp dụng cụ học tập (như giấy, sáp màu, đồ chơi...) thì cũng không thể gọi là giáo dục tài năng được. Mặt khác, nếu nuôi dạy trẻ chỉ có cấm

đoán, trẻ trở thành đứa bé hay tự ti, hoặc là hay đánh chửi nhau với bạn.

Vì vậy, khi trẻ có thể cử động được tay, hãy cho bé nhiều giấy báo, xé thoải mái. Đặt đồ chơi xúc xắc (bên trong hình rỗng có hạt nhựa, khi lắc phát ra tiếng kêu) ở trong tầm với tay của bé, cho bé với, tóm, nắm lấy chơi. Cho tay vận động là bước đầu tiên để sáng tạo. Với trẻ hơn 6 tháng tuổi, cho bé cuốn sách, để bé tự do lật trang. Hãy chuẩn bị tinh thần sẵn sàng chấp nhận sách bị xé rách tan cũng được, vì bé còn vụng về với việc lật trang.

Tuyển tập tranh cũng nên cho bé xem nhiều. Cho bé xem cả zukan (cuốn từ điển bằng tranh theo các chủ đề nhỏ), có nội dung phù hợp với món đồ chơi sẵn có của bé thì tốt. Nếu cho bé đồ chơi hình động vật, thì cho bé xem zukan về động vật. Nếu cho bé đồ chơi ô tô, thì cho bé xem zukan về các phương tiện giao thông.

Bé nhận thấy điểm chung giữa đồ chơi cầm nắm được đó và sách, sở thích về đồ chơi và về sách đều cùng được phát triển hơn ở trẻ. Hiểu biết nhiều điểm giống nhau, đó là khả năng tiến tới sáng tạo.

Đồ chơi cho bé là những món đồ mà bé có phá hỏng cũng không sao, (tự làm lấy được, hỏng cũng được), hơn là những món đồ chơi đã hoàn chỉnh không thêm sửa gì được nữa, ví dụ như block xếp hình, đó là món đồ chơi tự do sáng tạo. Khi chọn mua đồ chơi xếp hình, nên để tâm chọn nguyên liệu tốt (sờ nhãn tay, dễ cầm nắm), màu sắc đẹp, hợp vệ sinh (sạch sẽ). Cho bé lấy ngón tay đi vào chỗ nước/ sữa bị đổ ra bàn, vẽ thành hình, cho bé thấy hình thù thú vị đó.

Thấy bé cầm bút chì viết gì đó, thì bố/ mẹ nhanh chóng đưa giấy và sáp màu cho bé vẽ tự do. Không nên đưa một lúc cả hộp sáp màu cho bé, mỗi lần chỉ nên đưa 1,2 màu thôi. Từ 1 tuổi tới 1 tuổi rưỡi, hãy cho bé viết vẽ bằng nhiều loại bút khác nhau : sáp màu, chì màu, bút dạ nét nhỏ, bút dạ nét to. Cho bé hộp bằng bìa các tông lớn, để bé chui vào chui ra cái hộp đó chơi. Có thể bé lấy hộp đó làm ô tô, hoặc tưởng tượng ra đó là ngôi nhà... Từ 1 tuổi rưỡi tới 2 tuổi, dẫn bé tới bồn cát, chơi nghịch cát.

Chơi bằng bùn ướt, cũng là một món đồ chơi rất tốt, tốt hơn cả chơi cát khô. Nặn trũng bằng đất sét, tạo hình tự do, đó là cách học rất tự nhiên. Dắt bé đi chơi, chỉ cho bé quan sát cảnh vật xung quanh, hoa cỏ, cây cối, động vật, nhà cửa, trời mây, trăng sao, xe cộ... Dẫn bé ra công viên chơi xích đu, cầu trượt, các dụng cụ chơi ngoài sân nơi công cộng khác nữa. Cho bé chơi với các bạn.

Chơi xếp hình gỗ tsumiki (các viên gỗ hình lập phương, hình trụ, hình khối bằng gỗ) thật nhiều. Cho bé chai rỗng, lon nhôm rỗng để chơi, bỏ

nấp ra, đậy nấp vào, lồng cái nhỏ vào lồng cái to, rất nhiều trò bé nghĩ ra thấy vui. Cành cây, lá rụng, hòn sỏi... đều là nguyên liệu để cho bé chơi rất tốt. Đôi khi thì cho bút lông và mực tàu, bút lông và màu nước để bé vẽ lên giấy. Vẽ gì cũng nên khen chứ không cấm, không chê. Hãy hỏi xem bé vẽ gì, và khen thật nhiều. Từ 2 tuổi tới 3 tuổi, cho bé đọc sách tranh.

Đọc 1 cuốn nhưng nhiều lần. Dẫn bé đi chơi sở thú, thủy cung, để xem những con thú, con chim, con cá lạ bình thường không thấy. Cho bé 2 hoặc 3 tuýp màu và tờ giấy khổ lớn A3 để bé vẽ tranh lên đó. Màu là bé tự ý pha trộn. Màu dầy ra tay chân, áo quần cũng không sao. Mặt khác, cũng cho bé tự do viết vẽ bằng bút chì và sáp màu. Bé vẽ xong, hỏi xem bé vẽ gì, và khen thật nhiều.

Cho bé vẽ cùng 1 chủ đề, nhiều lần. Dần dần, bé sẽ vẽ quen tay hơn, ra nhà có hình nhà, người là người, xe là xe. Khi cho bé tập vẽ, tuyệt nhiên không được chỉ đạo là vẽ thế này hay vẽ thế kia. Chỉ đạo như vậy có nghĩa là ngắt bỏ cái mầm sáng tạo trong bé đi, tranh của bé không sinh động nữa.

Phạm vi vẽ lần tiếp theo nên ngày càng mở rộng ra hơn. Trẻ em, nên mỗi tuần lại vẽ tranh một lần. Tuyệt nhiên không chỉ đạo, chỉ vẽ theo trí tưởng tượng của trẻ. Chỉ 1 hoặc 2 tháng sẽ thấy sự tiến bộ của trẻ. Nếu huấn luyện cho trẻ vẽ tự do như vậy đến khi 3 tuổi, đến 4 tuổi là hình thành khả năng kết cấu, hơn nữa, có khi sẽ có những tác phẩm hết sức sáng tạo chỉ có ở trẻ nhỏ.

Lúc trước 3 tuổi, bé vẽ hình người có khi còn không có tóc, tay chân mọc ra từ đầu, trông không giống hình người gì cả. Nhưng cũng không vì thế mà dạy là phải vẽ thế này, phải vẽ thế kia. Trong vỏ sò lần nhảm lẫn, thiếu thừa, lặp đi lặp lại, tự trẻ phát hiện và nhận thức ra được hình thù của đồ vật.

Sau 4 tuổi, trẻ tiến bộ rất nhanh. Lúc mới 4 tuổi chỉ vẽ được người có mỗi đầu và chân, mà 3 tháng sau, đã có thể vẽ được một người với đầy đủ ngũ thể (đầu, cổ, ngực, tay, chân). Vì vậy, có vẻ như sau 4 tuổi mới dạy trẻ vẽ thì tốt, nhưng bức tranh của trẻ vẽ lần đầu tiên lúc vừa tròn 4 tuổi thì không có cái thú vị mang tính khái niệm và mang tính loại hình. Vì nó không biểu hiện được tính độc đáo sáng tạo của trẻ dựa trên tính tự lập của trẻ.

Giai đoạn phát triển từ 0 đến 3 tuổi ở trẻ là như vậy. Tranh của trẻ vẽ viết từ lúc nhỏ tới khi 3 tuổi, với tranh của trẻ bắt đầu vẽ khi đã hơn 4 tuổi có sự khác nhau rất lớn. Tranh của trẻ vẽ từ lúc nhỏ tới 3 tuổi thì có tính sáng tạo riêng, có sức truyền cảm vô thức rất con người.

Còn tranh của trẻ bắt đầu vẽ khi đã hơn 4 tuổi thì dù có nhanh chóng nhập tâm được kỹ thuật vẽ nhưng xem vẫn rất nhàm chán. Tranh của các họa sỹ vẽ tranh từ tấm bé như Picasso có sức truyền cảm tới người xem rất lớn. Người ta nói tranh vẽ của những họa sỹ học vẽ khi đã thành niên, trưởng thành như Machisu, Gohgan không có được sức truyền cảm lớn như vậy.

Giai đoạn 3- Phát triển năng lực tư duy (kỹ thuật)

Giai đoạn thứ ba, là giai đoạn phát triển xuất chúng về tư duy và kỹ thuật ở trẻ nhỏ. Vào thời kỳ này, phải huấn luyện các khả năng đó, tạo các kích ứng thích hợp, nếu không tư duy và kỹ thuật sẽ bị đình lại. Ở đây, trong hoạt động của đại não có thêm phần mới, là sự hoạt động của chất xám. Lấy tai làm giữa, chất xám chia làm 2 phần trước và sau tai. Phần sau gọi là bán cầu sau, xử lý thông tin để điều khiển thị giác và tri giác. Cho đến 3 tuổi, bán cầu sau não hoạt động mạnh. Là vùng tri thức với chức năng lý giải, phán đoán. Chức năng của não người, tùy từng khu vực mà có sự khác nhau.

Thị giác, thính giác, xúc giác, vị giác, ký ức, ý chí, sáng tạo... đều được tác tế bào não ở vị trí khác nhau điều khiển. Ví dụ như, thị giác thuộc về phần bán cầu não sau, ký ức thuộc về phần cạnh của đầu. Quan trọng là không thiên lệch chức năng não về một phần nào cả. Thiên về dạy trí quá tức là chỉ quan tâm tới các giáo dục để phát triển tế bào não điều khiển ký ức. Phần phía trước tai, gọi là phần bán cầu trước, điều khiển ý muốn, sự sáng tạo. Chức năng vùng này của não là tư duy, sáng tạo, xây dựng ý đồ và thực hiện. Quan trọng trong việc dạy trẻ, là phải phát triển phần dễ bị bỏ quên này.

Chức năng vùng này chỉ có ở người, còn ở động vật khác không có, đó là ý muốn làm việc gì đó, khi hoàn thành thì vui mừng, khi thất bại thì buồn bã. Cấu tạo não người được chia làm 2 phần lớn như vậy, kích hoạt từ bên ngoài qua các cơ quan giác quan mắt, mũi, tai... dừng lại ở bán cầu sau, để biểu hiện những thông tin đó thành hành vi là nhiệm vụ của bán cầu não trước, và bằng hoạt động cơ bắp thể hiện thành hành động.

Chức năng của bán cầu não trước, là phần điều khiển sáng tạo quan trọng của người, và trước đó, là điều khiển khả năng tư duy. Trên bán cầu não càng có nhiều nếp nhăn phản hồi phức tạp, càng cho ... Quan sát sự phát triển não trẻ nhỏ cho thấy, từ 0 đến 3 tuổi, bán cầu não sau rất phát triển.

Vì vậy, trong thời gian này, phải tặng thật nhiều tri thức càng tốt. Giáo dục thời kỳ này có giáo dục dạy bảo, giáo dục nạp thêm tri thức, giáo dục trí nhớ.

Tuy nhiên, quá 3 tuổi, là thời gian phát triển của bán cầu não trước, dù chỉ nghiêng về giáo dục trí nhớ cũng không làm nâng cao khả năng tri thức của trẻ được, tốt hơn hết là huấn luyện cho trẻ tập dùng đầu óc để suy nghĩ. Ví dụ như trò chơi ghép hình puzzle (loại 4 tấm ghép thành một bức tranh), timeshock, xếp hình block, là những trò chơi nâng cao khả năng tư duy của trẻ. Chơi gấp giấy, dùng kéo cắt là những trò chơi làm nâng cao kỹ thuật và sự khéo léo của các ngón tay.

Trò chơi ghép hình puzzle cho trẻ chơi từ loại 4 miếng, rồi tăng dần thành 10 tấm, 20 miếng, 40 miếng, 60 miếng... đó là bí quyết làm tăng khả năng của trẻ lên. Lặp đi lặp lại, chơi nhiều lần. Khi trẻ đã có trí nhớ, càng dùng nhiều, đầu óc càng tinh nhanh hơn.

Thời gian này cho trẻ bắt đầu học đàn piano, đàn violin rất tốt. Cũng nên thường xuyên cho trẻ chơi trò test trí năng của trẻ 2,3 tuổi. Có rất nhiều tài liệu tiêu đề “test trí năng cho trẻ nhỏ”, hãy dùng những tài liệu đó. Không được nghĩ rằng dùng những bài test này là hình thức huấn luyện nâng cao thành tích làm bài test của trẻ. Mà thực chất, vào thời kỳ hình thành trí năng này, cho các con làm quen với các tài liệu tư duy như vậy, không bị thiên lệch, mà trí năng thực sự được thấm vào người con trẻ. 6 tuổi trở lên, có cho bé làm những tài liệu này thì trí năng cũng không tăng thêm được nữa rồi, là bởi vì, các nếp nhăn, đường phản hồi hẳn trên vỏ não của bé đã vào thời kỳ cơ bản hoàn thiện rồi.

Chương II CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 0-4 TUỔI

A. Phương pháp giáo dục từ 0-1 tuổi

1. Kể những câu chuyện có nội dung cho trẻ khi con đang phát triển còn rộng mở

2. 4 bậc trong giai đoạn 0-1 tuổi

2.1 Bậc 1 từ 0-3 tháng

Đây là giai đoạn trẻ có năng lực tiếp thu lớn nhất. Chúng ta hãy nghĩ cách kích hoạt khả năng tiếp thu này bằng các giác quan của trẻ, đó là 5 giác quan chính- thị giác, thính giác, xúc giác, vị giác, khứu giác.

♥ Thị giác:

Xung quanh giường của em bé mới sinh, phải có các bức tranh phong cảnh thế giới nổi tiếng. Phải để tâm tới việc bao bọc bé trong một môi trường đầy sắc thái phong phú. Trên kệ, giá sách, phải trưng bày những món đồ chơi có sắc màu tươi sáng, hay những khối hình gỗ xếp (tsumiki) màu sắc, chẳng hạn thế.

Nếu bé mới sinh, dưới một tháng tuổi, mỗi ngày cho bé nhìn hình kẻ ka-rô ô đen trắng, mỗi ngày 3 phút, liên tục như vậy trong vòng một tuần. Khả năng tập trung của bé, từ lúc chỉ chưa đầy 5 giây, sẽ tăng lên 60-90 giây. Khả năng tập trung cao độ, sẽ liên quan tới việc học nhiều điều sau này. Khả năng tập trung là nền móng của khả năng học tập.

Màu sắc mà em bé sơ sinh thích, không phải là hồng hay xanh lơ. Màu sắc mà em bé thích nhất là 2 tông màu rõ ràng sắc nét đen và trắng. Em bé thích cái bộ mobile (có 1 trục ở giữa, treo lơ lửng các hình thù thành 1 chùm, quay quay) màu đen trắng hơn là bộ mobile có màu cầu vồng nhàn nhạt pha trộn các màu.

Chưa được 9 tháng tuổi thì hệ thần kinh thị giác chưa phát triển hoàn chỉnh, em bé chưa thể phân biệt các màu sắc đỏ, xanh, vàng. Nếu đến 6 tháng tuổi mà bé chán nhìn hình kẻ vằn ngang và ô kẻ ka-rô thì đổi sang mobile có ô kẻ ka-rô nhỏ hơn (từ ô cạnh 6cm xuống ô cạnh 2 cm) xem sao. Nếu làm vậy mà bé vẫn không thích thú lắm thì đừng việc cho bé nhìn ô trong một thời gian.

Nên dán bảng chữ cái gần giường bé ngủ. Dán sẵn một bảng chữ cái với những chữ cái được in màu đỏ, to, rõ ràng. Em bé được làm quen với chữ cái từ lúc lọt lòng khi lớn lên, nhìn thấy chữ sẽ rất thích thú.